

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ
PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
Số: 50/QĐ-SNN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 01 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Về kế hoạch chỉ đạo, điều hành và Chương trình công tác năm 2018

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN THÀNH PHỐ

Căn cứ Quyết định số 38/2016/QĐ-UBND ngày 27 tháng 9 năm 2016 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 6667/QĐ-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Ủy ban nhân dân thành phố về Kế hoạch chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội, ngân sách thành phố và chương trình công tác của Ủy ban nhân dân thành phố năm 2018;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thành phố,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Mục tiêu tổng quát

Tiếp tục thực hiện hiệu quả các chủ trương, chính sách của Trung ương, Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố về kế hoạch phát triển kinh tế xã hội thành phố năm 2018, cụ thể:

- Tập trung thực hiện cơ cấu lại, tổ chức sản xuất theo chuỗi giá trị, gắn sản xuất hàng hóa với ứng dụng công nghệ cao, công nghệ sinh học sản xuất các loại giống cây, giống con với quy mô lớn hơn phù hợp với lợi thế, nhu cầu thị trường và thích ứng với biến đổi khí hậu, đảm bảo hài hòa diện tích cây xanh, dự trữ sinh quyển của thành phố;

- Đẩy mạnh các hoạt động tổ chức sản xuất, xúc tiến thương mại, phát triển thị trường; tiếp tục tạo thuận lợi hơn nữa cho phát triển doanh nghiệp, phát huy vai trò trung tâm của Hợp tác xã giúp sản xuất nông nghiệp phát triển ổn định bền vững;

- Nâng cao năng lực phòng chống và giảm nhẹ thiên tai; tăng cường kỷ luật, kỷ cương, kiến tạo và hành động quyết liệt, tạo động lực mới cho phát triển nông nghiệp hiện đại, hiệu quả hơn và thúc đẩy xây dựng nông thôn mới.

Điều 2.

1. Các chỉ tiêu chủ yếu

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2018
1	Tốc độ tăng GRDP	%	> 5
2	Tốc độ tăng GTSX	%	6

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2018
3	Giá trị sản xuất bình quân/ha	triệu đồng/ha	500
4	Diện tích gieo trồng rau	Ha	19.000
5	Diện tích Hoa - cây kiểng	Ha	2.350
6	Đàn bò sữa	con	80.000
7	Đàn heo	con	330.000
	<i>Heo con giống</i>	<i>con</i>	<i>Cung cấp 1 – 1,2 triệu</i>
	<i>Tinh heo</i>	<i>liều</i>	<i>Cung ứng cho thị trường 1 triệu</i>
8	Tổng sản lượng thủy sản	tấn	62.500
9	Cá cảnh	Triệu con	180
10	Tỷ lệ diện tích che phủ rừng và cây xanh phân tán	%	40,17
11	Số lượng doanh nghiệp nông nghiệp	Doanh nghiệp	1.429
12	Chứng nhận VietGAP		
	- Diện tích cây rau quả (ha)	%	30
	- Tổng đàn heo (con)	%	45
13	Tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện nâng cao chất lượng các tiêu chí xây dựng nông thôn mới theo Bộ tiêu chí NTM đặc thù vùng nông thôn thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2016-2020		

2. Giải pháp trọng tâm

- Tiếp tục cơ cấu lại và đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu nông nghiệp đô thị, trọng tâm phát triển giống cây - con chất lượng cao; nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, công nghệ sinh học góp phần nâng cao giá trị gia tăng, lợi nhuận.
- Nâng cao chất lượng các tiêu chí xây dựng nông thôn mới, quan trọng nhất là phát triển sản xuất và bảo vệ môi trường.
- Triển khai hiệu quả các quy hoạch, chương trình, đề án của ngành giai đoạn 2016 – 2020.
- Phát triển khoa học công nghệ, ứng dụng công nghệ thông tin trong nông nghiệp cùng góp phần xây dựng đô thị thông minh của thành phố, nâng cao hiệu quả sản xuất.
- Phát huy vai trò trung tâm của hợp tác xã, xây dựng chuỗi liên kết nông lâm thủy sản, cung ứng cho thị trường tiêu dùng nội địa, xuất khẩu, tạo sự phát triển ổn định và bền vững.

Điều 3. Các nhiệm vụ cụ thể theo phụ lục Chương trình công tác năm 2018 (đính kèm).

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Trưởng các phòng ban Sở, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Sở căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, nội dung Kế hoạch chỉ đạo, điều hành và Chương trình công tác của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thành phố năm 2018, xây dựng kế hoạch, chương trình công tác cụ thể của phòng ban, đơn vị; phân công cụ thể lãnh đạo, đơn vị, cán bộ phụ trách thực hiện; hàng tháng, quý kiểm điểm, đánh giá tình hình thực hiện và đề xuất những giải pháp chỉ đạo, điều hành kịp thời, hiệu quả; đồng thời báo cáo kết quả thực hiện hàng tuần, tháng, quý gửi về các phòng ban Sở theo thời gian quy định.

Giao các đơn vị chủ trì các chương trình, đề án giai đoạn 2016 – 2020 đã được Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt (*theo phụ lục đính kèm*) phối hợp Phòng Khoa học và Công nghệ, các phòng ban, đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch; Phòng Kế hoạch Tài chính thẩm định trước khi trình Ban Giám đốc Sở để triển khai thực hiện trong năm 2018 (thời gian ban hành kế hoạch trong quý 1 năm 2018).

2. Định kỳ tháng, quý, Văn phòng Sở chủ trì, phối hợp Phòng Kế hoạch Tài chính, Phòng Khoa học và Công nghệ và các đơn vị liên quan tham mưu Ban Giám đốc Sở tổ chức giao ban với các quận huyện có sản xuất nông nghiệp, các đơn vị trực thuộc theo từng chuyên đề để giải quyết các vấn đề cấp bách, phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện Quyết định này. Đồng thời tham mưu Ban Giám đốc Sở kiểm tra, đôn đốc các phòng ban, đơn vị trực thuộc thực hiện theo đúng tiến độ, chỉ tiêu và công việc được giao; tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố, Sở Kế hoạch và Đầu tư trước ngày 20 hàng tháng, tháng cuối quý và báo cáo Ban Giám đốc Sở về kết quả thực hiện của các đơn vị tại cuộc họp giao ban hàng tháng, quý của Sở.

3. Ban Giám đốc Sở sẽ căn cứ vào kết quả thực hiện 6 tháng và cuối năm của đơn vị để đánh giá việc hoàn thành nhiệm vụ của đơn vị. Các Phó Giám đốc Sở được Giám đốc Sở phân công phụ trách khối và phòng ban, đơn vị có trách nhiệm chỉ đạo, kiểm tra kết quả triển khai thực hiện.

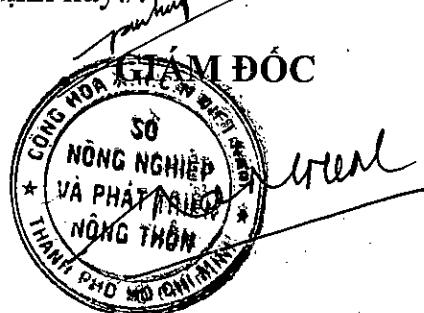
4. Thường trực Hội đồng thi đua khen thưởng Sở hướng dẫn thang điểm thi đua khen thưởng năm 2018 tương ứng với các nhiệm vụ, chỉ tiêu giao cho từng phòng ban, đơn vị trực thuộc Sở. Các phòng ban, đơn vị thuộc Sở tổ chức các phong trào thi đua phù hợp với nội dung Quyết định này.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

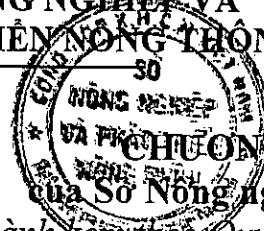
Điều 6. Chánh Văn phòng Sở, Trưởng các phòng ban Sở, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Sở chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Bộ NN và PTNT;
- Ông Lê Thanh Liêm, PCTTT/UBND TP; } (để b/c)
- Văn phòng UBNDTP;
- Đảng ủy, Công đoàn, Đoàn TN Sở;
- Ban Giám đốc Sở;
- Các phòng ban, đơn vị thuộc Sở (phần mềm);
- Lưu: VT, (VP-ĐK), 30b



Nguyễn Phước Trung



CHƯƠNG TRÌNH CÔNG TÁC NĂM 2018
của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thành phố
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 50/QĐ-SNN ngày 4 tháng 01 năm 2018
của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Thành phố)*

**I. TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ ĐƯỢC ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH
PHỐ GIAO TẠI QUYẾT ĐỊNH SỐ 6667/QĐ-UBND NGÀY 28/12/2018**

STT	Tên phương án	Lãnh đạo Sở chỉ đạo	Đơn vị chủ trì, chuẩn bị	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
1	Phương án chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa tại thành phố đến năm 2020 và định hướng đến năm 2025.	GD Nguyễn Phước Trung	Phòng KHTC	Đơn vị tư vấn, UBND huyện, các sở ngành liên quan	Đến tháng 12/2018

II. BAN HÀNH KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CÁC CHƯƠNG TRÌNH, ĐỀ ÁN CỦA NGÀNH ĐÃ PHÊ DUYỆT

1. Các chương trình, đề án trọng điểm của ngành

STT	Tên chương trình, đề án	Lãnh đạo Sở chỉ đạo	Đơn vị chủ trì, chuẩn bị	Đơn vị phối hợp	Quyết định
1	Chương trình xúc tiến thương mại tiêu thụ nông, lâm và thủy sản trên địa bàn thành phố giai đoạn 2016 – 2020.	PGĐ Trần Tân Quý	Trung tâm Tư vấn và Hỗ trợ nông nghiệp	UBND huyện, các sở ngành liên quan	Quyết định 5702/QĐ-UBND ngày 06/11/2015
2	Chương trình phát triển sản xuất, phân phối và tiêu thụ nông sản theo quy trình thực hành sản xuất nông nghiệp tốt trên địa bàn thành phố giai đoạn 2016 – 2020.	PGĐ Trần Tân Quý	Trung tâm Tư vấn và Hỗ trợ nông nghiệp	UBND huyện, các sở ngành liên quan	Quyết định 6485/QĐ-UBND ngày 04/12/2015
3	Chương trình phát triển giống cây, giống con chất lượng cao giai đoạn 2016-2020.	PGĐ Dương Hoa Xô	Trung tâm Giống cây trồng, vật nuôi, thủy sản	Các sở ngành và UBND quận, huyện liên quan	Quyết định 4652/QĐ-UBND ngày 06/9/2016

4	Chương trình mục tiêu phát triển rau an toàn trên địa bàn thành phố giai đoạn 2016-2020.	PGĐ. Dương Hoa Xô	Phòng KHCN	UBND huyện, các sở ngành liên quan	Quyết định 231/QĐ-UBND ngày 20/01/2016
5	Chương trình phát triển giống bò thịt trên địa bàn thành phố giai đoạn 2016 – 2020, tầm nhìn đến năm 2030.	GD. Nguyễn Phước Trung	Trung tâm Giống Cây trồng, vật nuôi, thuỷ sản	Các sở ngành và UBND quận, huyện liên quan	Quyết định 232/QĐ-UBND ngày 20/01/2016
6	Chương trình phát triển hoa kiểng trên địa bàn thành phố giai đoạn 2016-2020.	PGĐ. Dương Hoa Xô	Phòng KHCN	Các sở ngành và UBND quận, huyện liên quan	Quyết định 536/QĐ-UBND ngày 05/02/2016
7	Chương trình quản lý, kiểm tra, kiểm soát lâm sản trên địa bàn thành phố giai đoạn 2016-2020.	PGĐ. Trần Tấn Quý	Chi cục Kiểm lâm	Các sở ngành và UBND quận, huyện liên quan	Quyết định 758/QĐ-UBND ngày 26/02/2016
8	Chương trình quản lý, bảo vệ, phòng cháy và chữa cháy rừng trên địa bàn thành phố giai đoạn 2016-2020.	PGĐ. Trần Tấn Quý	Chi cục Kiểm lâm	Các sở ngành và UBND quận, huyện liên quan	Quyết định 766/QĐ-UBND ngày 26/02/2016
9	Chương trình xây dựng vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh động vật trên địa bàn thành phố 2016-2020.	GD Nguyễn Phước Trung	Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Các sở ngành và UBND quận, huyện liên quan	Văn bản 1073/UBND-CNN ngày 15/3/2016
10	Chương trình quản lý, phát triển cá sấu và động vật hoang dã trên địa bàn thành phố giai đoạn 2016-2020	PGĐ. Trần Tấn Quý	Chi cục Kiểm lâm	Các sở ngành và UBND quận, huyện liên quan	Quyết định số 1955/QĐ-UBND ngày 20/4/2016
11	Chương trình phát triển cá cảnh giai đoạn 2016-2020	PGĐ. Nguyễn Văn Trực	Chi cục Thuỷ sản	Các sở ngành và UBND quận, huyện liên quan	Quyết định 1548/QĐ-UBND ngày 02/4/2016
12	Phương án quy hoạch hệ thống cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm trên địa bàn thành phố giai đoạn 2015-2020 và định hướng đến năm 2025.	GD. Nguyễn Phước Trung	Phòng KHCN	Các sở ngành và UBND quận, huyện liên quan	Quyết định 2032/QĐ-UBND ngày 25/4/2016
13	Đề án nâng cao chất lượng đàn bò sữa giai đoạn 2016-2020.	GD. Nguyễn Phước	Phòng KHCN	Các sở ngành và UBND quận, huyện	Quyết định 4697/QĐ-UBND ngày

		Trung		liên quan	08/9/2016
14	Chương trình ứng dụng nông nghiệp công nghệ cao giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025.	PGĐ. Đương Hoa Xô	Phòng KHCN	Các sở ngành và UBND quận, huyện liên quan	Quyết định 6150/QĐ- UBND ngày 24/11/2016
15	Bộ tiêu chí về nông thôn mới theo đặc thù vùng nông thôn thành phố giai đoạn 2016-2020.	PGĐ. Trần Ngọc Hồ	Văn phòng Điều phối nông thôn mới	UBND huyện, các sở ngành liên quan	Quyết định 6182/QĐ- UBND ngày 25/11/2016
16	Đề án nâng cao chất lượng các tiêu chí xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn vùng nông thôn mới thành phố.	PGĐ. Trần Ngọc Hồ	Văn phòng Điều phối nông thôn mới	UBND huyện, các sở ngành liên quan	Quyết định 6183/QĐ- UBND ngày 25/11/2016
17	Chương trình an toàn thực phẩm, nông, lâm, thủy sản trên địa bàn thành phố giai đoạn 2016-2020.	PGĐ. Trần Ngọc Hồ	Phòng KHCN	UBND quận huyện, các sở ngành liên quan	Quyết định 208/QĐ- UBND ngày 17/01/2017
18	Chương trình đẩy mạnh ứng dụng cơ giới hóa trong sản xuất NN thành phố giai đoạn 2017 – 2020, định hướng đến năm 2025.	PGĐ. Đương Hoa Xô	Phòng KHCN	Các sở ngành và UBND quận, huyện liên quan	Quyết định 257/QĐ- UBND ngày 19/01/2017
19	Chương trình xây dựng chuỗi liên kết và cung ứng trong nông nghiệp giai đoạn 2017-2020.	PGĐ. Trần Ngọc Hồ	Phòng KHCN	UBND quận huyện, các sở ngành liên quan	Quyết định 323/QĐ- UBND ngày 20/01/2017
20	Đề án thông tin thị trường nông sản giai đoạn 2016-2020.	PGĐ. Trần Tấn Quý	Trung tâm Tư vấn và Hỗ trợ nông nghiệp	Các sở ngành và UBND quận, huyện liên quan	Quyết định 361/QĐ- UBND ngày 20/01/2017
21	Đề án vị trí việc làm của các phòng ban, đơn vị thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.	GĐ. Nguyễn Phước Trung	Phòng TCCB	Các đơn vị liên quan	Quyết định 6748/QĐ- UBND ngày 29/12/2017

2. Các kế hoạch liên quan

STT	Tên kế hoạch	Lãnh đạo Sở chỉ đạo	Đơn vị chủ trì, chuẩn bị	Đơn vị phối hợp	Quyết định
1	Kế hoạch đổi mới, phát triển các hình thức tổ chức kinh tế hợp tác trong nông nghiệp trên địa bàn thành phố giai	PGĐ. Trần Ngọc Hồ	Chi cục Phát triển nông thôn	UBND quận huyện, các sở ngành liên quan	Quyết định 2868/QĐ- UBND ngày 12/6/2015

	đoạn 2015 – 2020.				
2	Kế hoạch thực hiện cánh đồng rau muống nước VietGAP tại huyện Củ Chi và Hóc Môn	PGĐ. Trần Ngọc Hổ	Phòng KHCN	UBND quận huyện, các sở ngành liên quan	Quyết định 231/QĐ- UBND ngày 20/01/2016
3	Kế hoạch trồng rừng và cây xanh trên địa bàn thành phố giai đoạn 2016 – 2020.	PGĐ. Trần Tân Quý	Chi cục Kiểm lâm	Các sở ngành và UBND quận, huyện liên quan	Quyết định 1442/QĐ- UBND ngày 26/3/2016
4	Kế hoạch phát triển doanh nghiệp trong lĩnh vực nông nghiệp trên địa bàn thành phố.	PGĐ. Trần Tân Quý	Trung tâm Tư vấn và Hỗ trợ nông nghiệp	Các sở ngành và UBND quận, huyện liên quan	Quyết định 3907/QĐ- UBND ngày 01/8/2016
5	Kế hoạch thực hiện phong trào thi đua thành phố chung sức xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 – 2020.	PGĐ. Trần Ngọc Hổ	Văn phòng Điều phối nông thôn mới	UBND huyện, các sở ngành, đơn vị liên quan	Kế hoạch 7693/KH- UBND ngày 29/12/2016
6	Kế hoạch xây dựng mô hình HTX nông nghiệp tiên tiến, hiện đại tại 5 huyện giai đoạn 2017-2020	PGĐ. Trần Ngọc Hổ	Chi cục Phát triển nông thôn	UBND các huyện, các sở ngành liên quan	Công văn 1180/UBN D-KT ngày 10/3/2017
7	Kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn thành phố đến năm 2020.	PGĐ. Nguyễn Văn Trực	Chi cục Thủy lợi	Các sở ngành và UBND quận, huyện liên quan	Quyết định 1159/QĐ- UBND ngày 17/3/2017
8	Kế hoạch đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn giai đoạn 2017 – 2020.	PGĐ. Trần Ngọc Hổ	Chi cục Phát triển nông thôn	UBND quận huyện, các sở ngành liên quan	Kế hoạch 2910/KH- UBND ngày 16/5/2017
9	Kế hoạch nhân rộng dán tem truy xuất nguồn gốc rau củ quả tại các hợp tác xã nông nghiệp trên địa bàn thành phố.	PGĐ. Trần Ngọc Hổ	Phòng KHCN	UBND các quận huyện, các sở ngành liên quan	Công văn 3669/UBN D-KT ngày 15/6/2017
10	Kế hoạch đào tạo nguồn nhân lực nông nghiệp công nghệ cao trên địa bàn thành phố giai đoạn 2018 – 2020.	PGĐ. Dương Hoa Xô	Phòng KHCN	Các sở ngành và UBND quận, huyện liên quan	Quyết định 6160/QĐ- UBND ngày 22/11/2017
11	Kế hoạch xây dựng dữ liệu của ngành NN theo kế hoạch “xây dựng thành phố trở thành đô thị thông minh” giai đoạn 2018-2020, tầm nhìn đến 2025.	GD. Nguyễn Phước Trung	Văn phòng Sở	Các đơn vị liên quan	Quyết định 6179/QĐ- UBND ngày 23/11/2017

III. TIẾP TỤC TRIỂN KHAI CƠ CHẾ, CHÍNH SÁCH CỦA NGÀNH

STT	Tên cơ chế, chính sách	Lãnh đạo Sở chỉ đạo	Đơn vị chủ trì, thực hiện	Đơn vị phối hợp	Quyết định
1	Quy định cơ chế quản lý đầu tư và xây dựng, quản lý nguồn vốn đầu tư tại các xã thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới trên địa bàn thành phố giai đoạn 2013 – 2020.	PGĐ. Trần Ngọc Hồ	Văn phòng Điều phối nông thôn mới	UBND huyện, các sở ngành, đơn vị liên quan	Quyết định 15/2013/QĐ -UBND ngày 17/4/ 2013
2	Cơ chế hỗ trợ từ ngân sách nhà nước để thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn thành phố giai đoạn 2010 – 2020.	PGĐ. Trần Ngọc Hồ	Văn phòng Điều phối nông thôn mới	UBND huyện, các sở ngành, đơn vị liên quan	Quyết định 20/2013/QĐ -UBND ngày 24/6/2013
3	Tiêu chí cảnh đồng lúa trên địa bàn thành phố	PGĐ: Dương Hoa Xô	Phòng KHCN	UBND huyện, các sở ngành, đơn vị liên quan	Quyết định 12/2015/QĐ -UBND ngày 27/02/2015
4	Chính sách hỗ trợ cơ sở vật chất ban đầu cho các Hợp tác xã nông nghiệp dịch vụ thành lập mới trên địa bàn thành phố giai đoạn 2015 – 2020.	PGĐ. Trần Ngọc Hồ	Chi cục Phát triển nông thôn	UBND quận huyện, các sở ngành liên quan	Quyết định 26/2015/QĐ -UBND ngày 08/6/2015
5	Quy định về quản lý, thu nộp, sử dụng, quyết toán Quỹ phòng, chống thiên tai thành phố	PGĐ. Nguyễn Văn Trực	Chi cục Thủy lợi	UBND quận huyện, các sở ngành liên quan	Quyết định 36/2015/QĐ -UBND ngày 24/7/2015
6	Quy định về chính sách và mức hỗ trợ thiệt hại do thiên tai gây ra trên địa bàn thành phố	PGĐ. Nguyễn Văn Trực	Chi cục Thuỷ lợi	Các sở ngành và UBND quận, huyện liên quan	Quyết định 29/2016/QĐ -UBND ngày 13/8/2016
7	Quy định về khuyến khích chuyển dịch cơ cấu nông nghiệp đô thị trên địa bàn thành phố giai đoạn 2016-2020.	PGĐ. Trần Ngọc Hồ	Chi cục Phát triển nông thôn	UBND quận huyện, các sở ngành liên quan	Quyết định 04/2016/QĐ -UBND ngày 23/02/2016
8	Quy định chính sách khuyến khích áp dụng Quy trình thực hành sản xuất nông nghiệp	PGĐ. Trần Ngọc Hồ	Chi cục Phát triển nông thôn	UBND quận huyện, các sở ngành liên	Quyết định 21/2015/QĐ -UBND và

	tốt (VietGAP) trong nông nghiệp và thủy sản.			quan	62/2016/QĐ -UBND ngày 21/12/2016
9	Hướng dẫn thực hiện quy định tiêu chí, thẩm quyền, trình tự, thủ tục công nhận vùng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.	PGĐ. Dương Hoa Xô	Phòng KHCN	Các sở ngành và UBND quận, huyện liên quan	Quyết định 25/2017/QĐ -UBND ngày 28/4/2017
10	Chính sách hỗ trợ cán bộ có trình độ đại học, cao đẳng về công tác tại các hợp tác xã nông nghiệp trên địa bàn thành phố.	PGĐ. Trần Ngọc Hổ	Chi cục Phát triển nông thôn	UBND quận huyện, các sở ngành liên quan	Nghị quyết 02/2017/NQ -HĐND ngày 06/7/2017
11	Quy định về hỗ trợ xây dựng công trình xử lý chất thải chăn nuôi giai đoạn 2017 – 2020.	PGĐ. Trần Ngọc Hổ	Chi cục Phát triển nông thôn	UBND huyện, các sở ngành liên quan	Quyết định 31/2017/QĐ -UBND ngày 31/7/2017
12	Chính sách hỗ trợ mua bảo hiểm cho tàu cá ven bờ có công suất máy từ 20CV đến dưới 90CV	PGĐ. Nguyễn Văn Trực	Chi cục Thủy sản	UBND huyện Cần Giờ, các sở ngành liên quan	Nghị quyết 12/2017/NQ -HĐND ngày 07/12/2017

IV. BẢN HÀNH KẾ HOẠCH THỰC HIỆN 07 CHƯƠNG TRÌNH ĐỘT PHÁ CỦA THÀNH PHỐ

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan thực hiện
1	Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình nâng cao chất lượng nguồn nhân lực giai đoạn 2016 - 2020.	Phòng Tổ chức Cán bộ	Các phòng, ban, đơn vị thuộc Sở; các Sở, ngành, quận, huyện, đơn vị liên quan
2	Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình cải cách hành chính giai đoạn 2016 - 2020.	Văn phòng Sở	Các phòng, ban, đơn vị thuộc Sở; các Sở, ngành, quận, huyện, đơn vị liên quan
3	Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng lực cạnh tranh của kinh tế thành phố giai đoạn 2016 - 2020.	Phòng Kế hoạch Tài chính	Các phòng, ban, đơn vị thuộc Sở; các Sở, ngành, quận, huyện, đơn vị liên quan
4	Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện	Văn phòng Sở	Các phòng, ban, đơn vị thuộc Sở;

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan thực hiện
	Chương trình giảm ùn tắc giao thông, giảm tai nạn giao thông giai đoạn 2016 - 2020.		các Sở, ngành, quận, huyện, đơn vị liên quan
5	Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình giảm ngập nước, ứng phó với biến đổi khí hậu, nước biển dâng giai đoạn 2016 - 2020.	Chi cục Thủy lợi	Các phòng, ban, đơn vị thuộc Sở; các Sở, ngành, quận, huyện, đơn vị liên quan
6	Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình giám ô nhiễm môi trường giai đoạn 2016 - 2020.	Chi cục Thủy lợi	Các phòng, ban, đơn vị thuộc Sở; các Sở, ngành, quận, huyện, đơn vị liên quan
7	Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình chỉnh trang và phát triển đô thị giai đoạn 2016 - 2020.	Phòng Quản lý Đầu tư	Các phòng, ban, đơn vị thuộc Sở; các Sở, ngành, quận, huyện, đơn vị liên quan

V. TIẾP TỤC THỰC HIỆN CÁC QUY HOẠCH, ĐỀ ÁN, PHƯƠNG ÁN CHUA PHÊ DUYỆT

STT	Tên quy hoạch, phương án	Lãnh đạo Số chỉ đạo	Đơn vị chủ trì, chuẩn bị	Đơn vị phối hợp
1	Quy hoạch bố trí cây trồng, vật nuôi chủ lực trên địa bàn thành phố đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030.	GĐ. Nguyễn Phước Trung	Phòng KHTC	UBND huyện, các sở ngành liên quan
2	Điều chỉnh quy hoạch sản xuất và dịch vụ nông nghiệp, phát triển nông thôn thành phố đến năm 2030.	GĐ. Nguyễn Phước Trung	Phòng KHTC	UBND huyện, các sở ngành liên quan
3	Quy hoạch nuôi chim yến trong nhà trên địa bàn thành phố đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030.	GĐ. Nguyễn Phước Trung	Phòng KHCN	UBND huyện, các sở ngành liên quan
4	Quy hoạch vùng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao trên địa bàn thành phố đến năm 2030.	PGĐ. Đương Hoa Xô	Phòng KHTC	UBND huyện, các sở ngành liên quan
5	Quy hoạch phát triển thủy sản trên địa bàn thành phố đến năm 2030.	PGĐ. Nguyễn Văn Trực	Chi cục Thủy sản	UBND huyện, các sở ngành liên quan
6	Quy hoạch phát triển hoa, cây	PGĐ.	Phòng	Các sở ngành và

STT	Tên quy hoạch, phương án	Lãnh đạo Sở chỉ đạo	Đơn vị chủ trì, chuẩn bị	Đơn vị phối hợp
	kiêng trên địa bàn thành phố đến 2030.	Dương Hoa Xô	KHTC	UBND quận, huyện liên quan
7	Phương án chuyển đổi diện tích sản xuất muối trên địa bàn huyện Cần Giờ	PGĐ. Trần Ngọc Hổ	Chi cục Phát triển nông thôn	UBND huyện Cần Giờ, các sở ngành liên quan
8	Kế hoạch cơ cấu lại ngành nông nghiệp đô thị giai đoạn 2018 - 2020 và tầm nhìn đến năm 2025.	GĐ. Nguyễn Phước Trung	Phòng KHTC	UBND quận huyện, các sở ngành liên quan
9	Đề án chương trình quốc gia mỗi xã một sản phẩm trên địa bàn thành phố.	PGĐ. Trần Ngọc Hổ	Văn phòng Điều phối NTM	UBND các huyện, sở ngành liên quan
10	Đề án truy xuất nguồn gốc rau củ quả trên địa bàn thành phố.	PGĐ. Trần Ngọc Hổ	Chi cục Trồng trọt và BVTM	UBND các huyện, sở ngành liên quan, Công ty TE

VI. XÂY DỰNG CÁC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT TRÌNH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

STT	Hình thức văn bản	Trích yếu văn bản	Lãnh đạo Sở chỉ đạo	Đơn vị chủ trì soạn thảo	Đơn vị phối hợp	Thời gian trình
1	Quyết định	Quy định về chăn nuôi gia cầm trên địa bàn thành phố.	GĐ. Nguyễn Phước Trung	Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Các đơn vị liên quan	Quý I/2018
2	Quyết định	Chính sách hỗ trợ dịch bệnh trong nuôi trồng thủy sản trên địa bàn thành phố.	PGĐ. Nguyễn Văn Trực	Chi cục Thủy sản	UBND huyện, các sở ngành liên quan	Quý I/2018
3	Quyết định	Định mức mô hình khuyến nông khuyến nông ứng dụng công nghệ cao trên địa bàn thành phố.	PGĐ. Dương Hoa Xô	Trung tâm Khuyến nông	UBND huyện, các sở ngành liên quan	Quý I/2018
4	Quyết định	Điều chỉnh, sửa đổi Quyết định số 15/2013/QĐ-UBND ngày 17/4/ 2013	PGĐ. Trần Ngọc Hổ	Văn phòng Điều phối nông thôn	UBND huyện, các sở ngành,	Tháng 01/2018

STT	Hình thức văn bản	Trích yếu văn bản	Lãnh đạo Sở chỉ đạo	Đơn vị chủ trì soạn thảo	Đơn vị phối hợp	Thời gian trình
		Quy định cơ chế quản lý đầu tư và xây dựng, quản lý nguồn vốn đầu tư tại các xã thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới trên địa bàn thành phố giai đoạn 2013 – 2020.		mới	đơn vị liên quan	
5	Quyết định	Điều chỉnh, sửa đổi một số điều tại Quyết định số 04/2016/QĐ-UBND Quy định về khuyến khích chuyển dịch cơ cấu nông nghiệp đô thị trên địa bàn thành phố giai đoạn 2016-2020.	PGĐ. Trần Ngọc Hổ	Chi cục Phát triển nông thôn	Các đơn vị liên quan	Tháng 01/2018
6	Quyết định	Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 21/2015/QĐ-UBND và Quyết định số 62/2016/QĐ-UBND Quy định chính sách khuyến khích áp dụng Quy trình thực hành sản xuất nông nghiệp tốt trong nông nghiệp và thủy sản.	PGĐ. Trần Ngọc Hổ	Chi cục Phát triển nông thôn	Các đơn vị liên quan	Quý III/2018
7	Chỉ thị	Về phòng, chống lụt bão, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2018 trên địa bàn thành phố.	PGĐ. Nguyễn Văn Trực	Chi cục Thủy lợi	Các đơn vị liên quan	Tháng 3/2018
8	Chỉ thị	Về đẩy mạnh các biện pháp phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm năm 2018 trên địa bàn thành phố.	GĐ Nguyễn Phước Trung	Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Các đơn vị liên quan	Tháng 3/2018
9	Chỉ thị	Về phòng, chống dịch bệnh cây trồng năm 2018 trên địa bàn thành phố.	PGĐ. Trần Ngọc Hổ	Chi cục Trồng trọt và BVTV	Các đơn vị liên quan	Tháng 3/2018

VII. HỘI NGHỊ THÀNH PHỐ CHỦ TRÌ

STT	Nội dung hội nghị	Lãnh đạo Thành phố chỉ đạo	Đơn vị chủ trì, chuẩn bị	Đơn vị phối hợp	Thời gian tổ chức
1	Hội nghị triển khai kế hoạch, nhiệm vụ ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn năm 2018	PCT TT TP Lê Thanh Liêm	Văn phòng Sở, Phòng Kế hoạch Tài chính	Các phòng ban, đơn vị thuộc Sở	Tháng 01/2018
2	Hội nghị triển khai công tác phòng chống thiên tai, bảo vệ rừng năm 2018	PCT TT TP Lê Thanh Liêm	Chi cục Kiểm lâm, Chi cục Thủy lợi	Các phòng ban, đơn vị thuộc Sở	Tháng 3/2018
3	Hội nghị sơ kết 02 năm triển khai thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới trên địa bàn thành phố	Phó Bí thư TTTU Tát Thành Cang	Văn phòng Điều phối NTM, Chi cục PTNT	Các phòng ban, đơn vị thuộc Sở	Tháng 4/2018
4	Lễ mít tinh tháng hành động hưởng ứng tuần lễ Quốc gia nước sạch - vệ sinh môi trường nông thôn và ngày môi trường thế giới năm 2018	PCT TT TP Lê Thanh Liêm	Chi cục Phát triển nông thôn	Các phòng ban, đơn vị thuộc Sở	Tháng 4/2018
5	Lễ Tết trồng cây đời đời nhớ ơn Bác năm 2018	PCT TT TP Lê Thanh Liêm	Chi cục Kiểm lâm	Các phòng ban, đơn vị thuộc Sở	Tháng 5/2018
6	Hội thi Trái ngon an toàn Nam bộ năm 2018	PCT TT TP Lê Thanh Liêm	Trung tâm Tư vấn và Hỗ trợ nông nghiệp	Các phòng ban, đơn vị thuộc Sở	Tháng 6/2018
7	Hội chợ triển lãm giống nông nghiệp năm 2018	PCT TT TP Lê Thanh Liêm	Trung tâm Tư vấn và Hỗ trợ nông nghiệp	Các phòng ban, đơn vị thuộc Sở	Tháng 6/2018
8	Hội thi triển lãm giống bò sữa năm 2018	PCT TT TP Lê Thanh Liêm	Trung tâm Tư vấn và Hỗ trợ nông nghiệp	Các phòng ban, đơn vị thuộc Sở	Tháng 7/2018

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

1972-1973